

Số: **550** /UBND-VHTT
V/v thực hiện Chỉ thị 23/CT-TTg ngày
26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Hà Nội, ngày **27** tháng **03** năm 2023

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an huyện.

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát; Công văn số 294/CATTT-ATHTTT ngày 13/03/2023 của Cục An toàn thông tin – Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn hệ thống thông tin đối với các hệ thống thông tin có sử dụng Camera giám sát; Công văn số 677/UBND-KGVX ngày 15/3/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Chỉ thị, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát; bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thực hiện chuyển đổi số; xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Trì, UBND Huyện chỉ đạo như sau:

1. Các phòng, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 23/CT-TTg tới tất cả các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

- Xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ khi triển khai các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

Thời gian hoàn thành: Xác định và phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát, hoàn thành chậm nhất trong tháng 3/2023; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đang vận hành, hoàn thành chậm nhất trong tháng 9/2023.

- Thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc khi đầu tư, mua sắm camera giám sát hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sử dụng camera giám sát phải thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo

quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng định kỳ theo quy định đối với hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

- Sử dụng camera giám sát đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định, không sử dụng camera giám sát không có chứng nhận xuất xứ, chất lượng sản phẩm hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo không bảo đảm an ninh thông tin và an toàn thông tin mạng.

- Đối với các khu vực quan sát có chứa hình ảnh, nội dung bí mật nhà nước phải bảo vệ bằng sản phẩm mật mã theo quy định của pháp luật về cơ yếu, phương án bảo vệ an toàn, sử dụng các phương tiện, thiết bị đáp ứng yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước và phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội ban hành theo Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội.

- Khi sử dụng, chia sẻ hệ thống camera có tích hợp các tính năng thu, phát, ghi âm, ghi hình, dữ liệu phải tuân thủ các điều kiện được cấp quyền truy cập hệ thống, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Việc ghi hình, lưu trữ, bàn giao, cung cấp, quản lý khai thác, sử dụng tư liệu, tài liệu, hình ảnh, âm thanh, thiết bị, vật chứa bí mật nhà nước liên quan đến hệ thống camera có nội dung bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Bảo đảm nguồn lực, kinh phí bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát; chịu trách nhiệm trước UBND huyện, UBND Thành phố nếu để xảy ra mất an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin, lộ bí mật nhà nước từ các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ động nghiên cứu, tổ chức thực hiện áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm:

- Chỉ đạo, đôn đốc Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao ưu tiên lồng ghép các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin mạng cho camera giám sát.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện việc xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ khi triển khai các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.


- Phối hợp với Công an huyện tổ chức kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, vận hành hệ thống camera giám sát.

3. Công an Huyện có trách nhiệm:

- Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân lợi dụng việc thiết lập, quản lý, vận hành, bảo trì camera giám sát để xâm phạm, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao, Công an Huyện tổ chức triển khai quy định về việc tổ chức triển khai, quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống camera giám sát phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự của lực lượng Công an (khi Công an Thành phố ban hành quy định).

- Kiểm tra, rà soát an ninh, an toàn thông tin khu vực lắp đặt hệ thống camera giám sát giao thông, an ninh và các thiết bị đầu cuối được đầu tư mới hoặc thay thế, sửa chữa trước khi đưa vào khai thác, sử dụng theo quy định.

UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành của Huyện; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên; báo cáo UBND kết quả triển khai thực hiện, khó khăn, vướng mắc (qua phòng Văn hóa và Thông tin)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Huyện ủy – HĐND – UBND huyện;
- Chủ tịch UBND Huyện;
- VP Huyện ủy, VP HĐND – UBND huyện;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~677~~ /UBND-KGVX
V/v thực hiện Chỉ thị 23/CT-TTg ngày
26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu camera giám sát trên địa bàn Thành phố;
- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát; nhằm triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Chỉ thị, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát; bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thực hiện chuyển đổi số; xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh trên địa bàn Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo như sau:

I. Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm:

* - Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 23/CT-TTg tới tất cả các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

- Xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ khí triển khai các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

Thời gian hoàn thành: Xác định và phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát, hoàn thành chậm nhất trong tháng 3/2023; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đang vận hành, hoàn thành chậm nhất trong tháng 9/2023.

- Thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc khi đầu tư, mua sắm camera giám sát hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sử dụng camera giám sát phải thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng định kỳ theo quy định đối với hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

- Sử dụng camera giám sát đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định, không sử dụng camera giám sát không có chứng nhận xuất xứ, chất lượng sản phẩm hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo không bảo đảm an ninh thông tin và an toàn thông tin mạng.

- Đối với các khu vực quan sát có chứa hình ảnh, nội dung bí mật nhà nước phải bảo vệ bằng sản phẩm mật mã theo quy định của pháp luật về cơ yếu, phương án bảo vệ an toàn, sử dụng các phương tiện, thiết bị đáp ứng yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước và phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội ban hành theo Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội.

- Khi sử dụng, chia sẻ hệ thống camera có tích hợp các tính năng thu, phát, ghi âm, ghi hình, dữ liệu phải tuân thủ các điều kiện được cấp quyền truy cập hệ thống, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Việc ghi hình, lưu trữ, bàn giao, cung cấp, quản lý khai thác, sử dụng tư liệu, tài liệu, hình ảnh, âm thanh, thiết bị, vật chứa bí mật nhà nước liên quan đến hệ thống camera có nội dung bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Bảo đảm nguồn lực, kinh phí bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát; chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố nếu để xảy ra mất an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin, lộ bí mật nhà nước từ các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ động nghiên cứu, tổ chức thực hiện áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí ưu tiên lồng ghép các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin mạng cho camera giám sát trong quá trình triển khai Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” theo Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện các cơ quan, đơn vị xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ khi triển khai các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu cho UBND Thành phố sửa đổi, ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng

trên địa bàn thành phố, trong đó quy định sử dụng camera giám sát phải bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp với Công an thành phố Hà Nội tổ chức kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong quản lý, vận hành hệ thống camera giám sát.

3. Công an thành phố Hà Nội có trách nhiệm:

- Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân lợi dụng việc sản xuất, thiết lập, quản lý, vận hành, bảo trì camera giám sát để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao, Công an Thành phố nghiên cứu xây dựng quy định về việc tổ chức triển khai, quản lý vận hành, bảo trì hệ thống camera giám sát phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự của lực lượng Công an.

- Phối hợp các đơn vị chức năng của Bộ Công an tổ chức đánh giá an ninh thông tin đối với các hệ thống camera giám sát tại các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia trước khi đưa vào vận hành sử dụng.

- Kiểm tra, rà soát an ninh, an toàn thông tin khu vực lắp đặt hệ thống camera giám sát và các thiết bị đầu cuối được đầu tư mới hoặc thay thế, sửa chữa trước khi đưa vào khai thác, sử dụng theo quy định.

4. Sở Công Thương có trách nhiệm tăng cường quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh camera giám sát, không để các camera giám sát không đáp ứng quy chuẩn quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát lưu thông trên thị trường; đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về làm giả, nhập lậu camera giám sát.

5. Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu camera giám sát có trách nhiệm:

- Sản xuất hoặc kinh doanh, nhập khẩu camera giám sát đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát.

- Chủ động thông báo và cung cấp bản cập nhật, nâng cấp phần mềm cho camera giám sát khi phát hiện điểm yếu, lỗ hổng bảo mật; hợp tác, hỗ trợ khắc phục xử lý sự cố mất an toàn thông tin mạng, an toàn an ninh thông tin liên quan đến camera giám sát do doanh nghiệp sản xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

6. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet có trách nhiệm:

- Chủ động kiểm tra và xử lý các camera giám sát không bảo đảm an toàn thông tin mạng do doanh nghiệp cung cấp trên hạ tầng mạng lưới của doanh nghiệp.

- Chủ động thông báo cho người sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp khi phát hiện camera giám sát của người sử dụng không bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp với Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các camera giám sát không bảo đảm an toàn thông tin mạng và các tổ chức, cá nhân lợi dụng camera giám sát để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu camera giám sát; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn Thành phố nghiêm túc tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch Thường trực Lê Hồng Sơn;
- Phó Chủ tịch Hà Minh Hải;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP: P.T.T.Huyền, C.N.Trang;
- các phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX_{Dg}.

4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CỤC AN TOÀN THÔNG TIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 294 /CATTT-ATHTTT
V/v hướng dẫn bảo đảm an toàn hệ
thống thông tin đối với các hệ thống
thông tin có sử dụng camera giám sát

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin/an toàn thông tin của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 26/12/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát;

Thời gian vừa qua, Cục An toàn thông tin nhận được văn bản của một số cơ quan, đơn vị đề nghị hướng dẫn việc triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg liên quan đến việc xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát và việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với sản phẩm camera giám sát.

Để thống nhất nội dung và triển khai đồng bộ trên cả nước, Cục An toàn thông tin giải thích, hướng dẫn nội dung về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát như sau:

1. Về xác định cấp độ cho các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát

Việc xác định cấp độ đối với hệ thống thông tin phụ thuộc vào việc xác định loại hình hệ thống thông tin theo quy định tại khoản 2, Điều 6 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Theo đó, tùy thuộc vào thực tế triển khai, hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát có thể thuộc một trong những loại hình hệ thống thông tin sau:

a) Thuộc loại hình hệ thống thông tin cơ sở hạ tầng thông tin (điểm c khoản 2, Điều 6 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP): trong trường hợp số lượng camera giám sát sử dụng trong hệ thống là chủ yếu và hệ thống thông tin đó được thiết lập với mục đích giám sát chuyên dụng, ví dụ như: giám sát giao thông, giám sát an ninh trật tự, v.v.

b) Trường hợp số lượng số lượng camera giám sát sử dụng trong hệ thống là nhỏ, đơn lẻ và không được thiết lập với mục đích giám sát chuyên dụng như ở

trên thì hệ thống thông tin đó sẽ thuộc loại hình hệ thống thông tin còn lại theo quy định. Camera giám sát trong trường hợp này được coi như thiết bị đầu cuối thông thường.

Sau khi xác định được loại hình hệ thống thông tin, việc phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được thực hiện bình thường theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Về Bộ Tiêu chí và Quy chuẩn về an toàn thông tin mạng cơ bản cho Camera giám sát.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đang thực hiện xây dựng theo tiến độ đề ra đối với: Bộ tiêu chí về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát.

Quy chuẩn kỹ thuật nêu trên sẽ áp dụng cho camera giám sát dưới chức năng là thiết bị đầu cuối. Quy chuẩn không điều chỉnh nội dung liên quan đến an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Sau khi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn thông tin mạng cơ bản cho camera giám sát được ban hành, các hoạt động liên quan đến an toàn thông tin cho camera giám sát (với chức năng là thiết bị đầu cuối) sẽ được áp dụng theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- PCT Trần Đăng Khoa;
- Lưu: VT, P.ATHTTT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Đăng Khoa